

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI TỔNG HỢP LIÊN VIỆT
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI TỔNG HỢP LIÊN VIỆT

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: LIEN VIET GENERAL TRADING JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: LIEN VIET GT., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108001383

3. Ngày thành lập: 26/09/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 61 Trần Duy Hưng, Phường Trung Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 02466574866

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
2.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
3.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
4.	Dịch vụ ăn uống khác (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường)	5629
5.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ giường, tủ, bàn, ghế và đồ dùng nội thất tương tự trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ đồ dùng gia đình bằng gốm, sứ, thủy tinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
6.	Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ hàng may mặc đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh	4774
7.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Bán buôn tơ, xơ, sợi dệt Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép	4669

8.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến Bán buôn xi măng Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi Bán buôn kính xây dựng Bán buôn sơn, vécni Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh Bán buôn đồ ngũ kim	4663
9.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ đồ ngũ kim trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ sơn, màu, véc ni trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ kính xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát sỏi và vật liệu xây dựng khác trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ gạch ốp lát, thiết bị vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
10.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (không bao gồm loại nhà nước cấm)	4662
11.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Hoạt động tư vấn đầu tư (không bao gồm tư vấn pháp luật, thuế, tài chính, chứng khoán)	6619
12.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933
13.	Vận tải hành khách đường bộ khác Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe buýt Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng Kinh doanh vận tải khách du lịch bằng xe ô tô	4932

14.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác - Bán buôn máy móc, thiết bị khác chưa được phân vào đâu để sử dụng cho sản xuất công nghiệp, thương mại, hàng hải và dịch vụ khác; - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi) - Bán buôn máy móc, thiết bị y tế	4659
15.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (trừ loại Nhà nước cấm)	4620
16.	Bán buôn thực phẩm	4632
17.	Bán buôn đồ uống	4633
18.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
19.	Dịch vụ phục vụ đồ uống Hoạt động chế biến và phục vụ đồ uống cho khách hàng tiêu dùng tại chỗ của quán cafe, nước hoa quả, giải khát;	5630
20.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự	4649
21.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
22.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
23.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
24.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
25.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh	8299
26.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652(Chính)
27.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
28.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
29.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742

30.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác - Cho thuê máy móc, thiết bị nông, lâm nghiệp - Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng - Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính)	7730
31.	Lập trình máy vi tính	6201
32.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
33.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính Khắc phục các sự cố máy vi tính và cài đặt phần mềm	6209
34.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
35.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu Các dịch vụ thông tin qua điện thoại;	6329
36.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Dịch vụ chuyển giao công nghệ	7490
37.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
38.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
39.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
40.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
41.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
42.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa (trừ kinh doanh bất động sản)	5210

6. Vốn điều lệ: 1.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	HÀ THỪA TOÀN	Xóm Tân Dừa, Xã Hương Trạch, Huyện Hương Khê, Tỉnh Hà Tĩnh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	5.000	500.000.000	50,000	183561498	
			Tổng số	5.000	500.000.000	50,000		

2	NGUYỄN MINH NGUYỆT	Tổ 2, Khu 2, Phường Hồng Gai, Thành phố Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	2.500	250.000.000	25,000	022184002246	
			Tổng số	2.500	250.000.000	25,000		
3	VŨ VIỆT ANH	Số 23, ngõ 210 đường Sơn Hải, Phường Ngọc Hải, Quận Đồ Sơn, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	2.500	250.000.000	25,000	031497994	
			Tổng số	2.500	250.000.000	25,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: HÀ THỪA TOÀN

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 10/10/1964

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 183561498

Ngày cấp: 25/03/2004

Nơi cấp: Công an Hà Tĩnh

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm Tân Dừa, Xã Hương Trạch, Huyện Hương Khê, Tỉnh Hà Tĩnh, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 29, ngõ 26 Trần Thái Tông, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội